

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN BẢO L**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG**  
Bản án số: **38/2025/HSST**  
Ngày: 17-4-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đình P.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Bùi Xuân Quý.**

Ông **Hồ Đình Quảng.**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Trương Q Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Văn Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2025/TLST-HS ngày 31/3/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HS ngày 04/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn L**; Sinh năm: 1987; Tại: Lâm Đồng.

NDKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 5, xã L Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Mai Văn D, sinh năm: 1958; Con bà: Phạm Thị Lan T, sinh năm 1959, hiện đang ở tại Thôn 5, xã L Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Hồ Thị T, sinh năm: 1993; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018. Hiện đang ở tại thôn 5, xã L Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2024 cho đến nay tại xã L Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

“Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

**\* Người bị hại:** Anh **Văn Minh C**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: số 92/11 đường Lam Sơn, phường L Sơn, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Hiện ở tại: Thôn 10, xã L Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

( Có mặt ).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Mai Thị B**, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: thôn 10, xã L Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

( Vắng mặt ).

**\* Người làm chứng:**

1. Anh **Trương Thành T**, sinh năm: 1982  
Địa chỉ: thôn 11, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt).
2. Anh **Nguyễn Tấn L**, sinh năm: 1972  
Địa chỉ: thôn 10, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Có mặt ).
3. Anh **Văn Ngọc Phi H**, sinh năm: 1991  
Địa chỉ: thôn 10, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt).
4. Anh **Nguyễn Đình Q**, sinh năm: 1993  
Địa chỉ: thôn 10, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt).
5. Anh **Văn Ngọc P T**, sinh năm: 1983  
Địa chỉ: tổ 19, thị trấn L Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt).
6. Anh **Văn Ngọc Thái P**, sinh năm: 1982  
Địa chỉ: thôn 10, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt).
7. Anh **Trương Thành T**, sinh năm: 1987  
Địa chỉ: thôn 11, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt).
8. Ông **Mai Văn D**, sinh năm: 1958  
Địa chỉ: thôn 5, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
( Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào chiều tối ngày 09/10/2024 Văn Minh C đến nhà bà Mai Thị B là cô ruột của C ở thôn 10, xã L Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng để dự tiệc trà đám cưới con bà B. Khi đến dự tiệc có Mai Văn L, một số người thân và khách của bà Bính. Khoảng 19h30' cùng ngày, khi ông Mai Văn D (bố của L) đến mời rượu trong bàn, và có nói với C “ông nội của Văn Ngọc T P và ông nội của C là hai anh em ruột” thì C nói “chú nói tào lao quá đi” nghe C nói với bố mình như vậy, L bức tức và đã có men rượu nên khi C đứng dậy chuẩn bị đi về, lúc này do L đã say, L đứng dậy cầm nôi lẩu để trên bàn (bên trong nôi lẩu còn nước lẩu đang nóng) hất vào mặt và người của C gây bỏng được mọi người trong bàn can ngăn. C được đưa đi điều trị tại Bệnh viện II Lâm Đồng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 666/KLTTCT-PYLĐ ngày 04/11/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Các kết quả C: Sẹo, mặt, môi, cằm trái, sẹo vùng ngực và diện tích cơ thể. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Văn Minh C tại thời điểm giám định là 20% theo phương pháp cộng tại

thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Tổn thương do bỏng nhiệt gây nên.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 43/CTr-VKSBL ngày 24/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Mai Văn L về tội “ *Cố ý gây thương tích*”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn L từ 15- 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập đến.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định.

Vào ngày 09/10/2024 tại nhà bà Mai Thị B, địa chỉ: Thôn 10, xã L Ngải, huyện Bảo L bị cáo Mai Văn L đã có hành vi dùng nồi lẩu, bên trong nồi lẩu còn nước lẩu đang nóng hắt vào mặt của anh Văn Minh C.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 666/KLTTCT-PYLD ngày 04/11/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Các kết quả C: Sẹo, mặt, môi, cằm trái, sẹo vùng ngực và diện tích cơ thể. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Văn Minh C tại thời điểm giám định là 20% theo phương pháp cộng tại thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Tổn thương do bỏng nhiệt gây nên.

Bị cáo Mai Văn L dùng nước lẩu đang nóng là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Mai Văn C với tỷ lệ thương tích là 20%. Do vậy hành vi của bị

cáo Mai Văn L có đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, C vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Mai Văn L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm thể hiện xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, do vậy cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Mai Văn C số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo Mai Văn L phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo **Mai Văn L** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.**

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mai Văn L** 24 ( Hai mươi bốn ) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**2. Về án phí, lệ phí Tòa án:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Mai Văn L phải nộp 200.000đ án phí HSST.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 17/4/2025 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan ).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo, bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Đình Phong**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

**Bùi Xuân Quý**

**Hồ Đình Quảng**

**Nguyễn Đình P**







